

Thời gian làm bài: 90 phút (Không tính thời gian phát đề)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3,00 điểm)

Chọn một đáp án đúng trong các phương án A, B, C, D ở mỗi câu sau và ghi vào bài làm:

Câu 1: Biểu đồ tranh (hình bên) cho biết số học sinh nữ các lớp 6 của trường THCS X. Tổng số học sinh nữ của khối 6 là

- A. 18. B. 180. C. 90. D. 20.

Câu 2: Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **đúng**?

- A. $-\frac{1}{4} = 0,25$. B. $-\frac{1}{4} = -0,25$.
C. $-\frac{1}{4} = -0,205$. D. $-\frac{1}{4} = -0,025$.

Lớp	Số học sinh nữ
6A	☺☺☺
6B	☺☺☺☺☺☺
6C	☺☺☺☺
6D	☺☺☺☺☺
(Mỗi ☺ ứng với 5 bạn)	

Câu 3: Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **sai**?

- A. $0,3 > -0,4$. B. $-0,9 > -0,99$. C. $-2,125 < 0$. D. $-0,555 < -0,666$.

Câu 4: Số đối của $-2023,2024$ là

- A. $2024,2023$. B. $\frac{2023}{2024}$. C. $\frac{-2023}{2024}$. D. $2023,2024$.

Câu 5: Cho a, b, m là các số nguyên, m khác 0. Tổng $\frac{a}{m} + \frac{b}{m}$ bằng

- A. $\frac{a+b}{m}$. B. $\frac{a+b}{m.m}$. C. $\frac{a+b}{m+m}$. D. $a+b$.

Câu 6: Giá trị 25% của 80 là

- A. 250. B. 25. C. 200. D. 20.

Câu 7: Viết phân số $\frac{-336}{100}$ dưới dạng số thập phân là

- A. $-33,6$. B. $-3,36$. C. $3,36$. D. $-0,336$.

Câu 8: Kết quả của phép cộng $(-12,6) + (-7,4)$ là

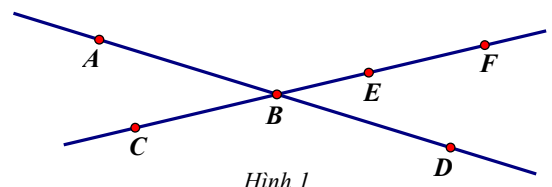
- A. -20 . B. $-5,2$. C. $5,2$. D. 20.

Câu 9: Đoạn thẳng AB có độ dài $3cm$, đoạn thẳng CD có độ dài $2dm$. Tỉ số độ dài của đoạn thẳng AB và đoạn thẳng CD là

- A. $\frac{3}{2}$. B. $\frac{2}{3}$. C. $\frac{3}{20}$. D. $\frac{20}{3}$.

Câu 10: Quan sát Hình 1 và cho biết khẳng định nào dưới đây là **đúng**?

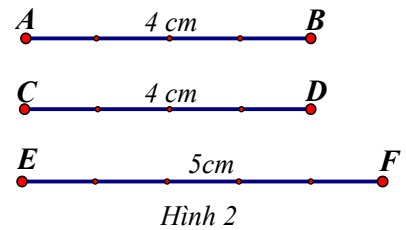
- A. Ba điểm D, B và E thẳng hàng.
B. Điểm E nằm giữa hai điểm C và B .
C. Điểm B nằm giữa hai điểm A và D .
D. Ba điểm A, B và C thẳng hàng.



Hình 1

Câu 11: Quan sát *Hình 2* và cho biết khẳng định nào dưới đây **không đúng**?

- A. $AB = CD$. B. $AB < EF$.
C. $CD < EF$. D. $AB > EF$.



Câu 12: Kim giờ và kim phút (*hình vẽ*) tạo với nhau một góc có số đo là

- A. 60° . B. 90° .
C. 120° . D. 180° .



PHẦN II. TỰ LUẬN (7,00 điểm)

Câu 13 (1,50 điểm): Thực hiện tính (*tính hợp lý nếu có thể*).

a) $\frac{7}{12} + \frac{-5}{12}$ b) $\frac{5}{6} + \frac{1}{4} - \frac{7}{24}$ c) $(-3,36).64 + (-3,36).36$

Câu 14 (1,00 điểm): Tìm x , biết a) $x + \frac{1}{6} = \frac{-5}{6}$ b) $\frac{7}{10}.x - 0,8 = \frac{-3}{5}$

Câu 15 (1,50 điểm): Lớp 6A của trường THCS X có 40 học sinh và kết quả xếp loại học lực cuối kỳ của học kỳ I gồm ba loại: Tốt, Khá và Đạt. Số học sinh xếp loại Tốt bằng $\frac{3}{5}$ số học sinh cả lớp, số học sinh xếp loại Tốt bằng 240% số học sinh xếp loại Khá, còn lại là học sinh xếp loại Đạt.

- a) Tính số học sinh xếp loại Tốt của lớp 6A.
b) Tính số học sinh xếp loại Khá của lớp 6A.
c) Tính tỉ số phần trăm số học sinh xếp loại Đạt của lớp 6A so với số học sinh cả lớp.

Câu 16 (1,00 điểm): Bạn Phương gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

Số chấm xuất hiện	1	2	3	4	5	6
Số lần	16	14	20	15	14	21

- a) Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là bao nhiêu?
b) Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt có số chấm là số chẵn.

Câu 17 (1,50 điểm):

- a) Cho tia Om . Vẽ tia On sao cho $\widehat{mOn} = 60^\circ$. Hỏi $\widehat{mOn}$ là góc nhọn, góc vuông hay góc tù? Vì sao?
b) Trên tia Ax lấy điểm B sao cho $AB = 3cm$, trên tia Bx lấy điểm C sao cho $BC = 3cm$. Điểm B có là trung điểm của AC không? Vì sao?

Câu 18 (0,50 điểm): Bạn Hà mua bánh liên hoan cuối năm học cho lớp. Tại cửa hàng A giá bánh bạn Hà muốn mua là 15000 đồng 1 cái bánh, nhưng nếu mua trên 10 cái bánh sẽ được cửa hàng giảm 10% trên tổng số tiền mua bánh. Tại cửa hàng B (gần cửa hàng A) bán cùng loại bánh nói trên (*chất lượng như nhau*) đồng giá là 15000 đồng 1 cái bánh nhưng nếu mua 3 cái bánh thì chỉ phải trả là 40000 đồng. Hỏi bạn Hà mua 44 cái bánh ở cửa hàng nào để tổng số tiền phải trả ít hơn? Vì sao?

----- HẾT -----

(Đề có 02 trang, giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

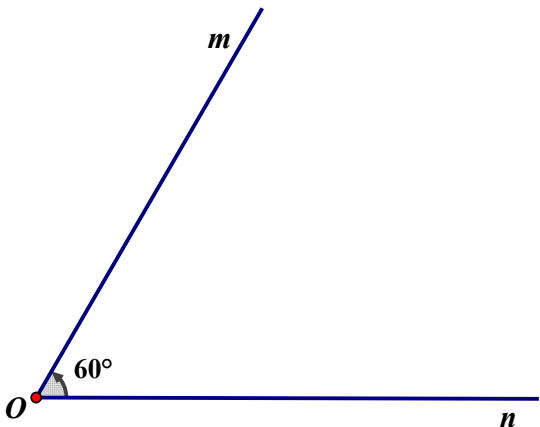
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3,00 điểm)

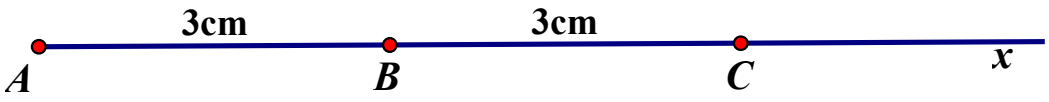
Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	D	D	A	D	B	A	C	C	D	B

PHẦN II. TỰ LUẬN : (7,00 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm - Đáp án	Điểm
13.a	a) $\frac{7}{12} + \frac{-5}{12}$	0,50
	$= \frac{7+(-5)}{12} = \frac{2}{12}$	0,25
	$= \frac{1}{6}$	0,25
13.b	b) $\frac{5}{6} + \frac{1}{4} - \frac{7}{24}$	0,50
	$= \frac{5.4}{6.4} + \frac{1.6}{4.6} - \frac{7}{24} = \frac{20+6-7}{24}$	0,25
	$= \frac{19}{24}$	0,25
13.c	c) $(-3,36).64 + (-3,36).36$	0,50
	$= (-3,36).(64+36) = (-3,36).100$	0,25
	$= -336$	0,25
14.a	a) $x + \frac{1}{6} = \frac{-5}{6}$	0,50
	$x = \frac{-5}{6} - \frac{1}{6}$	0,25
	$x = \frac{-5-1}{6} = \frac{-6}{6} = -1$ Vậy $x = -1$	0,25
14.b	b) $\frac{7}{10}.x - 0,8 = \frac{-3}{5}$	0,50
	$0,7.x = -0,6 + 0,8 = 0,2.$	0,25
	$x = 0,2 : 0,7 = \frac{2}{7}$ Vậy $x = \frac{2}{7}$	0,25

	Lớp 6A của trường THCS X có 40 học sinh và kết quả xếp loại học lực cuối kỳ của học kỳ I gồm ba loại: Tốt, Khá và Đạt. Số học sinh xếp loại Tốt bằng $\frac{3}{5}$ số học sinh cả lớp, số học sinh xếp loại Tốt bằng 240% số học sinh xếp loại Khá, còn lại là học sinh xếp loại Đạt. a) Tính số học sinh xếp loại Tốt của lớp 6A. b) Tính số học sinh xếp loại Khá của lớp 6A. c) Tính tỉ số phần trăm số học sinh xếp loại Đạt của lớp 6A so với số học sinh cả lớp.	1,50														
15.	a) Số học sinh xếp loại Tốt là: $40 \cdot \frac{3}{5} = 24$ (học sinh). <i>(Đặt tính đúng được 0,25, tính đúng được 0,25)</i>	0,50														
	b) Số học sinh xếp loại Khá là: $24 : \frac{240}{100} = 10$ (học sinh). <i>(Đặt tính đúng được 0,25, tính đúng được 0,25)</i>	0,50														
	c) Số học sinh xếp loại Đạt là: $40 - (24 + 10) = 6$ (học sinh).	0,25														
	Tỉ số phần trăm số học sinh xếp loại Đạt của lớp 6A so với số học sinh cả lớp là $\frac{6 \cdot 100}{40} \% = 15\%$	0,25														
16	Bạn Phương gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau: <table><tr><td>Số chấm xuất hiện</td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td></tr><tr><td>Số lần</td><td>16</td><td>14</td><td>20</td><td>15</td><td>14</td><td>21</td></tr></table> a) Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là bao nhiêu? b) Tính xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt có số chấm là số chẵn.	Số chấm xuất hiện	1	2	3	4	5	6	Số lần	16	14	20	15	14	21	1,00
	Số chấm xuất hiện	1	2	3	4	5	6									
	Số lần	16	14	20	15	14	21									
	a) Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là 21 (lần).	0,50														
	b) + Số lần xuất hiện mặt có số chấm là số chẵn là $14 + 15 + 21 = 50$ (lần)	0,25														
+ Xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt có số chấm là số chẵn là $\frac{50}{100} = \frac{1}{2}$.	0,25															
17.a	a) Cho tia Om. Vẽ tia On sao cho $\widehat{mOn} = 60^\circ$. Hỏi $\widehat{mOn}$ là góc nhọn, góc vuông hay góc tù? Vì sao?	0,75														
		0,25														

	+ Vì $\widehat{mOn} = 60^\circ < 90^\circ$ nên $\widehat{mOn}$ là góc nhọn. <i>(mỗi ý ghi 0,25 điểm; chấm độc lập phần hình vẽ và phần trả lời)</i>	0,50
17.b	b) Trên tia Ax lấy điểm B sao cho $AB = 3\text{ cm}$, trên tia Bx lấy điểm C sao cho $BC = 3\text{ cm}$. Điểm B có là trung điểm của AC không? Vì sao?	0,75
		0,25
	Điểm B là trung điểm của AC vì:	0,25
	+) Điểm B nằm giữa A và C;	
	+) $AB = BC = 3\text{ cm}$. <i>(Chấm độc lập phần hình vẽ và phần trả lời)</i>	0,25
18	Bạn Hà mua bánh liên hoan cuối năm học cho lớp. Tại cửa hàng A giá bánh bạn Hà muốn mua là 15000 đồng 1 cái bánh, nhưng nếu mua trên 10 cái bánh sẽ được cửa hàng giảm 10% trên tổng số tiền mua bánh. Tại cửa hàng B (gần cửa hàng A) bán cùng loại bánh nói trên (chất lượng như nhau) đồng giá là 15000 đồng 1 cái bánh nhưng nếu mua 3 cái bánh chỉ phải trả là 40000 đồng. Hỏi bạn Hà mua 44 cái bánh ở cửa hàng nào để tổng số tiền phải trả ít hơn? Vì sao?	0,50
	+) Số tiền mua bánh khi chưa giảm giá là: $15000 \cdot 44 = 660000$ (đồng).	
	+) Vì mua trên 10 cái bánh sẽ được cửa hàng bánh giảm 10% trên tổng số tiền mua bánh nên số tiền bạn Hà phải trả khi mua 44 cái bánh ở cửa hàng A là: $660000 \cdot 90\% = 594000$ (đồng).	0,25
	+) Vì $44 = 14 \cdot 3 + 2$ nên bạn Hà mua 42 cái bánh ở cửa hàng B với giá 40000 đồng 3 cái và 2 cái bánh với giá 15000 đồng 1 cái. +) Do đó số tiền bạn Hà phải trả khi mua 44 cái bánh ở cửa hàng B là: $14 \cdot 40000 + 2 \cdot 15000 = 590000$ (đồng). +) Vì $594000 > 590000$ nên bạn Hà phải mua bánh ở cửa hàng B để tổng số tiền phải trả ít hơn. <i>(Nếu học sinh kết luận đúng nhưng không giải thích thì không ghi điểm)</i>	0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác nếu đúng vẫn ghi điểm tối đa theo từng phần tương ứng.